

**NGHỊ QUYẾT**

**Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực y tế - dân số trên địa bàn tỉnh Nghệ An**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN  
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 21**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 26 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Thực hiện Quyết định số 1387/QĐ-TTg ngày 13 tháng 7 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực y tế - dân số;

Xét Tờ trình số 4423/TTr-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực y tế - dân số trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

### **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Khoá XVIII, Kỳ họp thứ 21 thông qua ngày 11 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (đề b/c);
- Các Bộ: Tài chính, Y tế (đề b/c);
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT

**CHỦ TỊCH**



**Thái Thanh Quý**



**DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG SỬ DỤNG NGÂN SÁCH  
NHÀ NƯỚC TRONG LĨNH VỰC Y TẾ - DÂN SỐ  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NGHỆ AN**

(Kèm theo Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2024  
của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An)

TT	Tên dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Loại hình dịch vụ	
		Thiết yếu	Cơ bản
<b>I</b>	<b>Dịch vụ y tế dự phòng và chăm sóc sức khỏe ban đầu</b>		
1	Dịch vụ tiêm chủng mở rộng đối với trẻ em, phụ nữ có thai phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc đối với các bệnh truyền nhiễm thuộc Chương trình tiêm chủng mở rộng	X	
2	Dịch vụ tiêm chủng đối với người có nguy cơ mắc bệnh truyền nhiễm tại vùng có dịch bắt buộc phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế đối với các bệnh có vắc xin, sinh phẩm y tế phòng bệnh theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ	X	
3	Dịch vụ tiêm chủng đối với người được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cử đến vùng có dịch	X	
4	Các dịch vụ phục vụ công tác giám sát, điều tra, xác minh dịch	X	
5	Các dịch vụ xử lý y tế (thực hiện các biện pháp sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế, cách ly y tế, tẩy uế, diệt tác nhân gây bệnh truyền nhiễm, trung gian truyền bệnh và các biện pháp y tế khác) để cắt đứt nguồn lây tại khu vực nơi có người bệnh hoặc ổ dịch truyền nhiễm	X	
6	Quản lý, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú	X	
7	Các dịch vụ phục vụ công tác kiểm tra, giám sát các điều kiện về vệ sinh lao động; sức khỏe môi trường; y tế trường học; môi trường làm việc của người lao động; phòng, chống bệnh nghề nghiệp; phòng, chống tai nạn thương tích; xử lý chất thải gây ô nhiễm môi trường	X	
8	Các dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng		X



TT	Tên dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Loại hình dịch vụ	
		Thiết yếu	Cơ bản
9	Các dịch vụ về khám, theo dõi sức khỏe định kỳ cho trẻ em, học sinh và phụ nữ mang thai; chăm sóc sức khỏe ban đầu; tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục phù hợp với độ tuổi trẻ em	x	
<b>II</b>	<b>Dịch vụ khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng</b>		
1	Chăm sóc, nuôi dưỡng, điều trị người bệnh phong, tâm thần, HIV/AIDS giai đoạn cuối tại các cơ sở y tế công lập	x	
2	Khám và điều trị người mắc bệnh dịch thuộc nhóm A và một số bệnh thuộc nhóm B đang lưu trú tại vùng có dịch bệnh, người đang bị áp dụng các biện pháp cách ly y tế nhưng có dấu hiệu tiến triển thành mắc bệnh truyền nhiễm theo quy định của Chính phủ	x	
3	Cấp cứu, điều trị người bị thiên tai, thảm họa theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Y tế, của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	x	
4	Khám và điều trị ARV cho người nhiễm HIV/AIDS và dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con		x
5	Khám sức khỏe, chi phí điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện cho các đối tượng tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện trong cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng, trại giam, trại tạm giam	x	
6	Khám và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone cho một số đối tượng theo quy định của pháp luật		x
7	Khám và điều trị bệnh lao theo quy định của pháp luật		x
8	Các dịch vụ khám, chữa bệnh trường hợp chưa tính đủ chi phí để thực hiện dịch vụ, nhà nước phải bảo đảm các chi phí chưa tính trong giá dịch vụ		x
<b>III</b>	<b>Dịch vụ kiểm nghiệm, kiểm định</b>		
1	Các dịch vụ kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, an toàn thực phẩm, kiểm định vắc xin, sinh phẩm y tế ( <i>bao gồm cả chi phí mua, vận chuyển, bảo quản mẫu</i> ) theo quyết định của cấp có thẩm quyền để phục vụ công tác quản lý nhà nước	x	



TT	Tên dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Loại hình dịch vụ	
		Thiết yếu	Cơ bản
	<i>(thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng sản phẩm, hàng hóa)</i>		
2	Các dịch vụ kiểm định, giám định, đánh giá trang thiết bị y tế, chất lượng dịch vụ y tế theo quyết định của cấp có thẩm quyền	x	
<b>IV</b>	<b>Dịch vụ giám định</b>		
1	Các dịch vụ giám định y khoa		x
2	Các dịch vụ giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần	x	
<b>V</b>	<b>Dịch vụ y tế khác</b>		
1	Dịch vụ truyền thông, giáo dục sức khỏe về: phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm và bệnh chưa rõ nguyên nhân; phòng, chống bệnh nghề nghiệp; phòng, chống tai nạn thương tích; nâng cao sức khỏe; dinh dưỡng cộng đồng; an toàn thực phẩm và các yếu tố có hại đến sức khỏe và môi trường sống; sức khỏe trường học và phòng, chống bệnh tật học đường	x	
2	Các dịch vụ truyền thông, giáo dục, tư vấn nâng cao nhận thức của người dân về công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, nâng cao chất lượng dân số, giảm tỷ lệ chênh lệch giới tính khi sinh, tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, giảm tỷ lệ người chưa thành niên, thanh niên mang thai ngoài ý muốn	x	
3	Các dịch vụ về chỉ đạo tuyển, nâng cao năng lực cho tuyển dưới	x	
4	Các dịch vụ phục vụ sinh hoạt của người đang bị áp dụng các biện pháp cách ly y tế nhưng có dấu hiệu tiến triển thành mắc bệnh truyền nhiễm theo quy định của Chính phủ	x	
5	Dịch vụ điều chế máu và các chế phẩm máu trong khi chưa được tính đủ chi phí		x
6	Các dịch vụ phục vụ việc điều phối về hiến, lấy và ghép mô, bộ phận cơ thể người giữa ngân hàng mô và cơ sở y tế	x	

